

HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA ĂNG-GÔ-LA

VỀ MIỄN THỊ THỰC

CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO,

HỘ CHIẾU CÔNG VỤ

Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hoà Ăng-gô-la, dưới đây gọi là "Các Bên";

Với mong muốn củng cố và tăng cường hơn nữa mối quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Chính phủ và nhân dân hai nước;

Trên cơ sở các nguyên tắc bình đẳng, có đi có lại và nhằm tạo thuận lợi và đơn giản hoá thủ tục cho việc đi lại của công dân hai nước;

Đã thoả thuận như sau:

Điều 1

Phù hợp với qui định của Hiệp định này, công dân một Bên mang hộ chiếu ngoại giao, hoặc hộ chiếu công vụ có giá trị được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh và tạm trú trên lãnh thổ của Bên kia.

Điều 2

1. Việc miễn thị thực nêu tại Điều 1 Hiệp định này không bao gồm việc miễn mọi thủ tục thông thường liên quan đến việc nhập xuất cảnh và tạm trú do các cơ quan chức năng thực hiện.

2. Công dân của hai Bên thuộc diện miễn thị thực không được ở lại với mục đích lao động, cư trú hoặc học tập.

3. Thời gian lưu trú miễn thị thực của công dân một Bên trên lãnh thổ của Bên kia không quá 30 ngày cho mỗi lần nhập cảnh và có thể được gia hạn một lần với thời hạn tương đương.

Điều 3

Hiệp định này không loại trừ quyền của một Bên không cho nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn tạm trú đối với công dân của Bên kia mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ nếu họ bị coi là người không được hoan nghênh.

Điều 4

1. Công dân của một Bên mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có giá trị được nhập cảnh và xuất cảnh lãnh thổ Bên kia tại các cửa khẩu phù hợp theo quy định của mỗi Bên.

2. Công dân của một Bên là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự đóng trên lãnh thổ Bên kia cũng như thành viên gia đình họ, mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ có giá trị, được miễn thị thực nhập cảnh, xuất cảnh và được tạm trú trên lãnh thổ của Bên kia trong suốt nhiệm kỳ công tác.

Điều 5

Những người được hưởng quy chế miễn thị thực theo Hiệp định này có nghĩa vụ tuân thủ pháp luật và quy định hiện hành trên lãnh thổ của nước nơi người đó đang lưu trú.

Điều 6

1. Các Bên sẽ trao đổi mẫu các loại hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ đang lưu hành trong thời hạn ba mươi (30) ngày sau khi Hiệp định này được ký kết.

2. Trường hợp một trong các Bên sửa đổi các loại hộ chiếu đã được thông báo theo Hiệp định này, thì phải thông báo và chuyển cho Bên kia những mẫu hộ chiếu mới đó ít nhất sáu mươi (60) ngày trước khi đưa vào sử dụng.

Điều 7

Các điều khoản của Hiệp định này không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ của các Bên được quy định tại các điều ước quốc tế mà các Bên là thành viên.

Điều 8

Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thoả thuận của các Bên thông qua trao đổi công hàm ngoại giao.

Điều 9

Mọi bất đồng và tranh chấp nảy sinh liên quan đến việc giải thích và thi hành Hiệp định này được giải quyết một cách hữu nghị thông qua tham vấn và thương lượng trực tiếp giữa các Bên qua đường ngoại giao.

Điều 10

1. Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày nhận được thông báo cuối cùng bằng văn bản, qua đường ngoại giao, về việc đã hoàn tất thủ tục nội luật của mỗi Bên để Hiệp định có hiệu lực.

2. Hiệp định này có giá trị năm (05) năm, và được mặc nhiên gia hạn với thời hạn tương tự, trừ trường hợp một trong các Bên thông báo cho Bên kia bằng văn bản qua đường ngoại giao về ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp định ít nhất 90 ngày trước khi Hiệp định hết hiệu lực.

3. Một Bên có thể đình chỉ toàn bộ hoặc một phần việc thực hiện Hiệp định này vì các lý do trật tự công cộng, an ninh, sức khoẻ cộng đồng hoặc lý do khác. Việc đình chỉ hoặc chấm dứt đình chỉ phải được thông báo ngay cho Bên kia thông qua đường ngoại giao.

4. Khi hết các lý do dẫn đến việc đình chỉ Hiệp định nêu ở khoản 3 Điều này, Hiệp định sẽ có hiệu lực trở lại với sự đồng ý của các Bên thông qua trao đổi công hàm ngoại giao.

Để làm bằng, những người ký dưới đây được uỷ quyền đầy đủ của Chính phủ nước mình đã ký Hiệp định này.



Làm tại Lu-an-đa, ngày 03 tháng 4 năm 2008, thành 2 bản, bằng tiếng Việt và tiếng Bồ Đào Nha, các văn bản có giá trị như nhau.

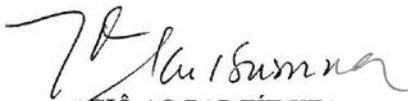
**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA
ĂNG-GÔ-LA**



VŨ HUY HOÀNG

Bộ trưởng Bộ Công Thương



**GIÔ-AO BAP-TÍT-XTA
KU-XU-MOA**

**Bộ trưởng
Bộ Hỗ trợ và Tái hoà nhập xã hội**